

Số: 1.008 /TĐC - HCHQ

Hà Nội, ngày 18 tháng 4 năm 2018

**GIẤY CHỨNG NHẬN
ĐĂNG KÝ HOẠT ĐỘNG CHỨNG NHẬN**

Căn cứ Nghị định số 107/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ quy định về điều kiện kinh doanh dịch vụ đánh giá sự phù hợp;

Căn cứ Quyết định số 27/2014/QĐ-TTg ngày 04 tháng 4 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng trực thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Đánh giá hợp chuẩn và hợp quy, Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng chứng nhận:

1. Trung tâm Kiểm nghiệm và Chứng nhận chất lượng TQC

Địa chỉ: số 08, ngách 127/30, ngõ 127, phố Văn Cao, phường Liễu Giai, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội.

Điện thoại: 024.66800338; E-mail: info@tqc.vn

Đã đăng ký hoạt động chứng nhận đối với tổng hợp đa ngành trong lĩnh vực **hệ thống quản lý theo TCVN ISO 13485/ISO 13485, HACCP/TCVN 5603 và sản phẩm phù hợp tiêu chuẩn** (chi tiết theo phụ lục kèm theo Giấy chứng nhận này).

2. Số đăng ký: 50/CN-TĐC.

3. Giấy chứng nhận này có hiệu lực đến ngày 06/02/2023../.

Nơi nhận:

- TT Kiểm nghiệm và Chứng nhận chất lượng TQC;
- Bộ KH&CN (để b/c);
- Lưu VT, HCHQ.

TỔNG CỤC TRƯỞNG

PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG



Nguyễn Nam Hải

Phụ lục
DANH MỤC CÁC SẢN PHẨM, HÀNG HÓA
ĐĂNG KÝ LĨNH VỰC HOẠT ĐỘNG CHỨNG NHẬN
(Ban hành kèm theo Giấy chứng nhận số: 1008 /TĐC-HCHQ ngày 18 / 4 /2018
của Tổng cục trưởng Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng)

TT	Tên sản phẩm, hàng hóa	Tiêu chuẩn
1.	Đèn Led	TCVN 11846:2017 (IEC 62776:2014) TCVN 8782:2017 (IEC 62560:2015)
2.	Máy bơm	TCVN 5699-2-41:2007 IEC 60335-2-41:2002 và sửa đổi 1:2004
3.	Ống nhựa polyethylene (PE)	TCVN 7305:2008 (ISO 4427-2:2007); ASTM D 2239-03; DIN 8075:1999
4.	Ống nhựa PVC không hóa dẻo (PVC-U) dùng để cấp nước	ISO 4422-2:1996 AS/NZS 1477:2006/ Amd 1:2009 TCVN 8491-1:2011; IEC 1452-1:2009
5.	Ống nhựa polypropylene (PP)	DIN 8077:2008; DIN 8078:2008
6.	Ống nhựa Chlorinated Poly (Vinyl Chloride) (CPVC)	ASTM F441/F441M-09
7.	Găng tay cao su khám bệnh; Găng tay cao su phẫu thuật vô khuẩn sử dụng một lần	TCVN 6344:2007 (ISO 10282:2002) ASTM D 3578-05
8.	Găng tay bằng vật liệu cách điện	TCVN 8084:2009; IEC 60903:2002
9.	Da để làm găng tay thời trang	TCVN 10056:2013; ISO 14930:2012
10.	Găng tay và bao bảo vệ cánh tay chống cắt và đâm bởi dao cầm tay	TCVN 8838-1:2011(ISO 13999-1:1999) TCVN 8838-2:2011(ISO 13999-2:2003)
11.	Cao su thiên nhiên SVR	TCVN 3769:2016
12.	Latex cao su thiên nhiên cô đặc được bảo quản bằng amoniac và được chế biến bằng phương pháp ly tâm hoặc kem hóa	TCVN 6314:2013
13.	Đồ chơi trẻ em	TCVN 6238-1:2011; TCVN 6238-2:2008; TCVN 6238-3:2011; TCVN 6238-4A:2011; TCVN 6238-5:1997 (EN 71-5 :1993); ASTM F 963-11; Tiêu chuẩn được viện dẫn và các quy định trong các văn bản quy phạm pháp luật để quản lý

14.	Ổng và phụ tùng bằng thép	TCVN 2980:1979
15.	Sơn	JIS K 5962:2003
16.	Sàn gỗ	BS EN 13329:2016
17.	Thép thanh	JIS G 3101:2010; JIS G 3503:2006 JIS G 3505:2017; JIS G 3112:2010 TCVN 1766:1975
18.	Thép cán nguội	JIS G 3133:2015; JIS G 3135:2006 JFS A 2001:2008; SAE J403 DEC2009; ASTM A1008/ A1008M-13
19.	Thép cán nóng	JFS A 1001:2008; JIS G 3113:2006 JIS G 3131:2010; JIS G 3134:2006 JIS G 3132:2011
20.	Thép mạ kẽm	JFS A 3011:2008; ASTM A653/A653M-13 AS 1397:2011; BS EN 10346:2015
21.	Thép mạ kẽm rồi sơn	JIS G 3312:2012
22.	Dây cáp thép	TCVN 5757:2009 (ISO 2408:2004) JIS G 3525:2013
23.	Khung trần treo kim loại	ASTM C635/C635M-13a
24.	Khung vách ngăn kim loại	ASTM C645 -11
25.	Đinh thép	JIS A 5508:2009 BS EN 10230-1:2000
26.	Vữa, keo chít mạch	TCVN 7899-3:2008 ISO 13007-3:2004
27.	Cột điện bê tông ly tâm tiền áp	JIS A 9309-1991
28.	Cọc bê tông ly tâm ứng lực trước	JIS A 5373:2010; JIS A 5335:2016 JIS A 5337:2010
29.	Ngói xi măng cát	TCVN 1453:1986
30.	Kính phẳng an toàn và nhựa an toàn dùng cho các tòa nhà	BS 6206:1981

31.	Vữa, keo dán gạch	TCVN 7899-1:2008; ISO 13007-1:2004
32.	Xi măng thủy hóa	ASTM C1157/1157M-15
33.	Vải địa kỹ thuật	TCVN 9844:2013
34.	Gỗ công bê tông đúc sẵn	TCVN 10799:2015
35.	Bó vỉa bê tông đúc sẵn	TCVN 10797:2015
36.	Sản phẩm, hàng hoá vật liệu xây dựng	Tiêu chuẩn được viện dẫn và các quy định trong các văn bản quy phạm pháp luật để quản lý
37.	Quy trình thực hành chăn nuôi tốt (VietGAP)	Tiêu chuẩn được viện dẫn và các quy định trong các văn bản quy phạm pháp luật để quản lý
38.	Sản phẩm nông nghiệp hữu cơ chế biến	TCVN 11041-1:2017; CAC/GL 32:1999, Rev.1-2001; The IFOAM Standard for Organic Production and Processing (IFOAM Norms)
39.	Sản phẩm trồng trọt hữu cơ	TCVN 11041-2:2017; CAC/GL 32:1999, Rev.1-2001; The IFOAM Standard for Organic Production and Processing (IFOAM Norms)
40.	Sản phẩm chăn nuôi hữu cơ	TCVN 11041-3:2017; CAC/GL 32:1999, Rev.1-2001; The IFOAM Standard for Organic Production and Processing (IFOAM Norms)
41.	Sản phẩm thủy sản hữu cơ	The IFOAM Standard for Organic Production and Processing (IFOAM Norms)
42.	Thức ăn hỗn hợp cho tôm sú	TCVN 9964:2014
43.	Thức ăn hỗn hợp cho cá tra và cá rô phi	TCVN 10300:2014
44.	Thức ăn hỗn hợp cho cá giò và cá vược	TCVN 10301:2014
45.	Thức ăn hỗn hợp cho tôm thẻ chân trắng	TCVN 10325:2014
46.	Thức ăn chăn nuôi - Bột cá	TCVN 1644:2001
47.	Thức ăn chăn nuôi	Tiêu chuẩn được viện dẫn và các quy định trong các văn bản quy phạm pháp luật để quản lý
48.	Cơ sở sản xuất thức ăn công nghiệp nuôi thủy sản - Điều kiện đảm bảo an	Tiêu chuẩn được viện dẫn và các quy định trong

	toàn thực phẩm, vệ sinh thú y và bảo vệ môi trường	các văn bản quy phạm pháp luật để quản lý
49.	Cơ sở sản xuất thức ăn chăn nuôi thương mại - Điều kiện đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm.	Tiêu chuẩn được viện dẫn và các quy định trong các văn bản quy phạm pháp luật để quản lý
50.	Khẩu trang lọc bụi	TCVN 7312:2003
51.	Kính bảo hộ lao động	TCVN 3581:1981
52.	Mũ bảo hộ lao động	TCVN 2603:1987
53.	Sào cách điện	TCVN 5587:2008 (IEC 60855:1985)
54.	Thảm cách điện	TCVN 9626:2013 (IEC 61111:2009)
55.	Phao cứu sinh	TCVN 7282:2008
56.	Quần áo bảo vệ chống nhiệt và lửa	TCVN 6875:2010 (ISO 11612:2008)

Ghi chú: Đối với các sản phẩm, hàng hóa thuộc phạm vi điều chỉnh của Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan để quản lý, Trung tâm Kiểm nghiệm và Chứng nhận chất lượng TQC phải thực hiện theo các quy định này trước khi thực hiện chứng nhận.

ly